

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ BẮC QUANG**

Số: /UBND-NHCS

V/v triển khai tuyên truyền cho vay
hỗ trợ tạo việc làm, duy trì, mở
rộng việc làm theo Nghị định số
338/2025/NĐ-CP ngày 25/12/2025
của Thủ tướng Chính phủ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bắc Quang, ngày tháng 01 năm 2026

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã;
- Các tổ chức chính trị - xã hội xã;
- Phòng Văn hóa - Xã hội;
- Trung tâm Dịch vụ công xã;
- Trưởng 55 thôn trên địa bàn xã;
- Ban quản lý các Tổ TK&VV.

Căn cứ Nghị định số 338/2025/NĐ-CP ngày 25/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về chính sách hỗ trợ tạo việc làm;

Thực hiện văn bản Hướng dẫn số 11055/HD-NHCS ngày 30/12/2025 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) về hướng dẫn nghiệp vụ cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì, mở rộng việc làm; văn bản số 11068/HD-NHCS ngày 30/12/2025 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) về nghiệp vụ cho vay hỗ trợ đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

Trên cơ sở tham mưu, đề xuất của Phòng giao dịch NHCSXH Bắc Quang tại văn bản số 13/VB-NHCS ngày 06/01/2026 và văn bản số ngày 21/VB-NHCS ngày 09/01/2026. Chủ tịch UBND xã đề nghị các đơn vị liên quan tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội xã, phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Dịch vụ công, trưởng 55 thôn và Ban quản lý các Tổ tiết kiệm và vay vốn (TK&VV) tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách tín dụng đối cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì, mở rộng việc làm. Phối hợp với Phòng giao dịch NHCSXH Bắc Quang triển khai thực hiện, các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác cấp xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền tới ban quản lý các Tổ TK&VV về 338/2025/NĐ-CP ngày 25/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về chính sách hỗ trợ tạo việc làm; hướng dẫn số 4546/HD-NHCS ngày 01/8/2024 của Tổng Giám đốc NHCSXH và hướng dẫn số 11055/HD-NHCS ngày 30/12/2025 của Tổng Giám đốc NHCSXH về hướng dẫn nghiệp vụ cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì, mở rộng việc làm; văn bản hướng dẫn số 11068/HD-NHCS ngày 30/12/2025 của Tổng Giám đốc Ngân hàng

Chính sách xã hội (NHCSXH) về nghiệp vụ cho vay hỗ trợ đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

(Nội dung tuyên truyền theo Phụ lục văn bản kèm theo)

2. Các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác phối hợp Phòng giao dịch NHCSXH Bắc Quang, với UBND xã, Trưởng thôn và Ban quản lý Tổ TK&VV tổ chức rà soát đối tượng, bình xét, cho vay kịp thời cho các đối tượng đủ điều kiện vay vốn theo đúng quy định; tăng cường kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn, đảm bảo nguồn vốn được sử dụng đúng mục đích, hiệu quả.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, cá nhân kịp thời phản ánh về Phòng giao dịch NHCSXH Bắc Quang thông qua số điện thoại **033.665.2988** hoặc thông qua cán bộ tin dụng theo dõi địa bàn để được hướng dẫn, hoặc tổng hợp, tham mưu, báo cáo Chủ tịch UBND xã xem xét, chỉ đạo giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTr. Đảng ủy xã;
- TTr. Hội đồng nhân dân xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lãnh đạo VP, CVTH;
- Phòng giao dịch NHCSXH Bắc Quang;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Trần Minh Hữu

PHỤ LỤC

(Kèm theo văn bản số /UBND-VHXX ngày /01/2026
của Chủ tịch UBND xã Bắc Quang)

NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN :**Hướng dẫn nghiệp vụ cho vay hỗ trợ tạo việc làm,
duy trì, mở rộng việc làm****1. Đối tượng vay vốn**

- Doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, Bắc Quang hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh (sau đây gọi chung là cơ sở sản xuất, kinh doanh).
- Người lao động.

2. Nguyên tắc vay vốn

- Khách hàng vay vốn phải sử dụng vốn vay đúng mục đích xin vay.
- Khách hàng vay vốn phải trả nợ đúng hạn cả gốc và lãi.

3. Điều kiện vay vốn**3.1. Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh**

- Có phương án sử dụng vốn vay khả thi, phù hợp với ngành, nghề sản xuất, kinh doanh nhằm hỗ trợ tạo việc làm, duy trì, mở rộng việc làm.
- Thực hiện bảo đảm tiền vay theo quy định của pháp luật và của NHCSXH (nếu có).

3.2. Đối với người lao động

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ.
- Có phương án sử dụng vốn vay để tạo việc làm, duy trì, mở rộng việc làm.

4. Mức cho vay

4.1. Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, mức cho vay tối đa là 10 tỷ đồng và không quá 200 triệu đồng cho 01 người lao động được hỗ trợ tạo việc làm, duy trì, mở rộng việc làm.

4.2. Đối với người lao động, mức cho vay tối đa là 200 triệu đồng.

4.3. Căn cứ vào nguồn vốn, khả năng trả nợ của khách hàng vay vốn, NHCSXH thỏa thuận thống nhất với khách hàng vay vốn để xem xét, quyết định mức cho vay cụ thể.

5. Thời hạn cho vay

Thời hạn cho vay tối đa là 120 tháng. Thời hạn cho vay cụ thể do NHCSXH xem xét căn cứ vào nguồn vốn, khả năng trả nợ của khách hàng vay vốn để thỏa thuận với khách hàng vay vốn.

6. Lãi suất cho vay

6.1. Lãi suất cho vay đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh; người lao động bằng 127% lãi suất cho vay đối với hộ nghèo theo từng thời kỳ do Thủ tướng Chính phủ quy định (hiện nay là 7,9248%/năm).

6.2. Các trường hợp sau đây được cho vay với mức lãi suất bằng lãi suất cho vay đối với hộ nghèo theo từng thời kỳ do Thủ tướng Chính phủ quy định (hiện nay là 6,24%/năm):

- Cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên thuộc ít nhất một trong các đối tượng sau: người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, người đã chấp hành xong án phạt tù, người đã chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở bắt buộc, người đã chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Người lao động là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo.

- Người lao động là người dân tộc Kinh thuộc hộ nghèo đang sinh sống tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Người lao động là người khuyết tật; người lao động trong hộ gia đình đang trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc người khuyết tật đặc biệt nặng; người lao động nhận nuôi dưỡng, chăm sóc người khuyết tật đặc biệt nặng.

- Đối tượng khác do Chính phủ quyết định căn cứ tình hình kinh tế - xã hội và yêu cầu cho vay vốn giải quyết việc làm.

6.3. Đối với nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH, Hội đồng nhân dân cấp thành phố quyết định các đối tượng khác đối tượng quy định tại điểm 6.2 khoản này được vay vốn mức lãi suất thấp hơn (nếu có).

6.4. Lãi suất nợ quá hạn bằng 130% lãi suất cho vay theo quy định.

7. Điều kiện đảm bảo tiền vay

Đối với mức vay trên 200 triệu đồng, cơ sở sản xuất, kinh doanh phải thực hiện bảo đảm tiền vay theo quy định của pháp luật về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ và quy định của NHCSXH.

8. Hồ sơ, quy trình thủ tục cho vay: Thực hiện theo hướng dẫn tại văn bản số 11055/HD-NHCS ngày 30/12/2025 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội.

NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN
Hướng dẫn cho vay nghiệp vụ cho vay hỗ trợ đi làm việc
ở nước ngoài theo hợp đồng,

1. Đối tượng vay vốn

- Người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

2. Nguyên tắc vay vốn

a) NHCSXH cho vay đúng đối tượng thụ hưởng, đảm bảo công khai minh bạch.

b) Khách hàng phải sử dụng vốn vay đúng mục đích xin vay, trả nợ gốc và lãi đúng hạn theo Hợp đồng tín dụng..

3. Điều kiện vay vốn

a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ

b) Đã ký kết hợp đồng với doanh nghiệp theo quy định của pháp luật

c) Thực hiện bảo đảm tiền vay theo quy định của pháp luật và của NHCSXH (nếu có).

4. Mức cho vay

a) Mức cho vay tối đa là 100% tổng chi phí khách hàng phải trả trước khi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài ký kết giữa khách hàng và doanh nghiệp, không bao gồm các khoản chi đã được ngân sách nhà nước hỗ trợ theo quy định tại Điều 30 Nghị định số 338/2025/NĐ-CP.

b) Căn cứ vào nguồn vốn cho vay, tổng chi phí người lao động phải trả trước khi đi làm việc ở nước ngoài, các khoản chi đã được ngân sách nhà nước hỗ trợ kê khai tại hồ sơ vay vốn và khả năng trả nợ của khách hàng, NHCSXH nơi cho vay thỏa thuận thống nhất với khách hàng để xem xét, quyết định mức cho vay cụ thể.

5. Thời hạn cho vay

Thời hạn cho vay tối đa bằng thời hạn hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài, không bao gồm thời gian gia hạn hợp đồng.

6. Lãi suất cho vay

a) Lãi suất cho vay bằng 127% lãi suất cho vay đối với hộ nghèo theo từng thời kỳ do Thủ tướng Chính phủ quy định (hiện nay là 7,9248%/năm).

b) Các trường hợp sau đây được cho vay với mức lãi suất bằng lãi suất cho vay đối với hộ nghèo theo từng thời kỳ do Thủ tướng Chính phủ quy định (hiện nay là 6,24%/năm):

- Khách hàng là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo.

- Khách hàng là người dân tộc Kinh thuộc hộ nghèo đang sinh sống tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định.

- Đối tượng khác do Chính phủ quyết định căn cứ tình hình kinh tế - xã hội và yêu cầu cho vay vốn giải quyết việc làm.

c) Đối với nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác cho NHCSXH, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định các đối tượng khác ngoài đối tượng quy định tại điểm b khoản này với mức lãi suất bằng lãi suất cho vay đối với hộ nghèo theo từng thời kỳ do Thủ tướng Chính phủ quy định (hiện nay là 6,24%/năm).

d) Lãi suất nợ quá hạn bằng 130% lãi suất cho vay theo quy định tại điểm a, b, c khoản này.

7. Điều kiện đảm bảo tiền vay

Đối với mức vay trên 200 triệu đồng, khách hàng phải thực hiện bảo đảm tiền vay theo quy định của pháp luật về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ và quy định của NHCSXH

8. Hồ sơ, quy trình thủ tục cho vay:

Thực hiện theo hướng dẫn tại văn bản số 11068/HD-NHCS ngày 30/12/2025 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội.
